

QUẢN TRỊ RỦI RO

Trong quá trình hoạt động, ngân hàng luôn đối mặt với nhiều loại rủi ro phát sinh từ môi trường kinh doanh, thị trường tài chính và hoạt động nội bộ. Việc nhận diện và công bố các rủi ro trọng yếu có thể lường trước là một phần quan trọng trong công tác quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tính minh bạch và nâng cao năng lực ứng phó.

Với định hướng phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh, Khối QTRR, PC&TT của SeABank tiếp tục ghi nhận những bước tiến quan trọng. Đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ cơ quan quản lý cũng như các đối tác, SeABank tập trung vào các trọng tâm sau:

- Nâng cao năng lực quản trị và giám sát rủi ro thông qua việc tiếp tục hoàn thiện khung quản trị rủi ro trên toàn Ngân hàng.
- Tăng cường ứng dụng dữ liệu và phân tích nâng cao, đẩy mạnh mô hình hóa và tự động hóa nhằm tối ưu hóa quy trình thẩm định, phê duyệt và kiểm soát tín dụng, nâng cao độ chính xác và hiệu quả
- Đa dạng hóa danh mục tín dụng theo hướng an toàn, hiệu quả, cân bằng giữa rủi ro và lợi nhuận, đồng thời hướng tới tăng trưởng bền vững dài hạn

Trước những rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, SeABank đã chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp ứng phó phù hợp, hướng tới nâng cao chuẩn mực tuân thủ, tăng cường minh bạch và củng cố nền tảng quản trị rủi ro vững chắc cho sự phát triển bền vững.

Trong quá trình hoàn thiện khung quản trị rủi ro tổng thể, SeABank đã chủ động triển khai việc nhận diện và phân loại các rủi ro trọng yếu trên toàn hệ thống, phù hợp với đặc thù hoạt động kinh doanh, khẩu vị rủi ro và định hướng phát triển của Ngân hàng. Các rủi ro trọng yếu được xác định thông qua nhiều nguồn thông tin khác nhau, bao gồm phân tích dữ liệu lịch sử, đánh giá môi trường kinh doanh, yêu cầu từ cơ quan quản lý và thông lệ quốc tế.

Trên cơ sở đó, SeABank xây dựng cách tiếp cận quản trị rủi ro theo từng loại rủi ro cụ thể, đảm bảo mỗi rủi ro đều được mô tả rõ ràng về bản chất, xác định các nguyên nhân cốt lõi dẫn đến phát sinh rủi ro, cũng như thiết kế các biện pháp quản lý và kiểm soát phù hợp. Các biện pháp này bao gồm cả phòng ngừa (preventive), phát hiện (detective) và khắc phục (corrective), được triển khai xuyên suốt từ cấp chiến lược đến vận hành.

Rủi ro tín dụng	Biện pháp giảm thiểu rủi ro
Là khả năng xảy ra tổn thất đối với ngân hàng khi khách hàng hoặc bên có nghĩa vụ không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng.	SeABank áp dụng mô hình quản lý rủi ro tín dụng tập trung, được triển khai xuyên suốt toàn bộ vòng đời tín dụng, từ khâu xây dựng sản phẩm, bán hàng, thẩm định, định giá, phê duyệt, giải ngân đến quản lý sau cho vay và thu hồi nợ. Cách tiếp cận này giúp đảm bảo tính nhất quán, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong từng giai đoạn của quy trình tín dụng.
Nguyên nhân có thể bao gồm: suy giảm năng lực tài chính của khách hàng; biến động bất lợi của môi trường kinh tế; chất lượng thẩm định tín dụng chưa đầy đủ; tập trung tín dụng vào một số ngành/lĩnh vực rủi ro cao..	Ngân hàng thiết lập các tiêu chuẩn rủi ro tín dụng trên cơ sở khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt, đồng thời xây dựng hệ thống hạn mức phù hợp nhằm kiểm soát mức độ chấp nhận rủi ro. Hoạt động quản lý rủi ro tín dụng được triển khai theo từng phân khúc khách hàng và từng sản phẩm cụ thể; trong đó, các sản phẩm mới luôn được đánh giá toàn diện, xem xét kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro và thiết kế các biện pháp kiểm soát phù hợp trước khi triển khai chính thức. SeABank sử dụng các mô hình đo lường rủi ro tín dụng theo thông lệ quốc tế nhằm nâng cao độ chính xác trong đánh giá và ra quyết định. Đồng thời, Ngân hàng đẩy mạnh số hóa toàn diện quy trình tín dụng, xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung và đầy đủ, qua đó hỗ trợ hiệu quả công tác nhận diện rủi ro một

	cách chủ động, triển khai các cơ chế cảnh báo sớm, theo dõi sát diễn biến chất lượng tín dụng cũng như thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro một cách kịp thời và hiệu quả.
Rủi ro thị trường	Biện pháp giảm thiểu rủi ro
Là khả năng xảy ra tổn thất do biến động bất lợi của các yếu tố thị trường như lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và hàng hóa.	SeABank thực hiện quản lý rủi ro thị trường trên cả cơ sở giao dịch hàng ngày và tổng thể danh mục, nhằm đảm bảo tuân thủ các hạn mức rủi ro thị trường đã được thiết lập. Các hạn mức này được xây dựng phù hợp với khẩu vị rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và mức phân bổ tài sản có rủi ro dành cho rủi ro thị trường; đồng thời được rà soát, đánh giá định kỳ tối thiểu hàng năm hoặc điều chỉnh kịp thời khi có các biến động lớn ảnh hưởng đến trạng thái rủi ro, theo quy định nội bộ của SeABank. Trong công tác quản lý, Ngân hàng thiết lập hệ thống hạn mức đối với từng danh mục kinh doanh; áp dụng các công cụ đo lường rủi ro như VaR, stress testing và backtesting; đồng thời thực hiện giám sát biến động thị trường và danh mục theo thời gian thực. Bên cạnh đó, SeABank chủ động sử dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro phù hợp nhằm giảm thiểu tác động bất lợi từ thị trường. Các báo cáo rủi ro được thực hiện định kỳ và đột xuất, đảm bảo cung cấp kịp thời thông tin cho Ban Điều hành.
Nguyên nhân có thể bao gồm: biến động kinh tế vĩ mô; thay đổi chính sách tiền tệ; biến động cung cầu thị trường; danh mục đầu tư thiếu đa dạng hóa.	
Rủi ro thanh khoản	Biện pháp giảm thiểu rủi ro
Là khả năng ngân hàng không có đủ nguồn vốn để đáp ứng kịp thời các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.	Nguyên tắc quản lý rủi ro thanh khoản của SeABank là duy trì một mức tối thiểu tài sản thanh khoản phù hợp, nhằm đảm bảo khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn, bao gồm các khoản nợ phải trả và các cam kết giải ngân. Trên cơ sở đó, SeABank thực hiện quản lý rủi ro thanh khoản một cách chủ động và toàn diện thông qua việc duy trì các tỷ lệ an toàn thanh khoản theo quy định; xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng thanh; đồng thời đa dạng hóa nguồn vốn huy động nhằm giảm thiểu sự phụ thuộc vào các nguồn vốn ngắn hạn. Bên cạnh đó, Ngân hàng thường xuyên thực hiện các bài kiểm tra sức chịu đựng thanh khoản nhằm đánh giá khả năng ứng phó trong các kịch bản bất lợi. Công tác giám sát được tăng cường thông qua việc theo dõi sát sao dòng tiền và quản lý chênh lệch kỳ hạn giữa tài sản và nguồn vốn, qua đó đảm bảo trạng thái thanh khoản luôn được kiểm soát trong giới hạn rủi ro cho phép và phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.
Nguyên nhân có thể bao gồm: mất cân đối kỳ hạn giữa tài sản và nguồn vốn; rút tiền hàng loạt; hạn ché tiếp cận nguồn vốn trên thị trường; quản lý dòng tiền chưa hiệu quả	
Rủi ro hoạt động	Biện pháp giảm thiểu rủi ro
Là khả năng xảy ra tổn thất do các cơ chế, chính sách, quy trình quy định nội bộ không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống, do các yếu tố bên ngoài.	Để giảm thiểu rủi ro hoạt động, SeABank đã xây dựng và triển khai đồng bộ khung quản lý rủi ro hoạt động trên toàn hệ thống, bao phủ đầy đủ các khâu từ nhận diện, đo lường, giám sát đến kiểm soát và báo cáo rủi ro.

<p>Nguyên nhân có thể bao gồm: sai sót nghiệp vụ; gian lận nội bộ hoặc bên ngoài; hệ thống công nghệ thông tin gặp sự cố; quy trình chưa đầy đủ hoặc không được tuân thủ.</p>	<p>Cụ thể, Ngân hàng thực hiện nhận diện rủi ro hoạt động đối với toàn bộ sản phẩm, dịch vụ, hệ thống, quy trình và hoạt động, bao gồm cả các hoạt động hiện hữu và các sáng kiến mới dự kiến triển khai. Đồng thời, SeABank thu thập và xây dựng kho dữ liệu rủi ro hoạt động tập trung, làm nền tảng quan trọng cho công tác phân tích, đánh giá và quản trị rủi ro.</p> <p>Ngân hàng thiết lập và theo dõi các chỉ số rủi ro trọng yếu (KRIs) nhằm giám sát sớm các dấu hiệu rủi ro; đồng thời tận dụng các phát hiện từ Kiểm toán nội bộ và hoạt động kiểm soát tuân thủ để đề xuất và triển khai các biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp. Bên cạnh đó, SeABank chú trọng xây dựng các công cụ nhằm nhận diện và phòng ngừa rủi ro gian lận, cũng như thực hiện giám sát các hạn mức rủi ro hoạt động theo quy định.</p>
<p>Rủi ro pháp lý và tuân thủ</p>	<p>Biện pháp giảm thiểu rủi ro</p>
<p>Rủi ro pháp lý là khả năng xảy ra tổn thất do các giao dịch không đảm bảo tính pháp lý hoặc do thay đổi quy định pháp luật.</p> <p>Rủi ro tuân thủ là khả năng xảy ra tổn thất do không tuân thủ quy định pháp luật hoặc quy định nội bộ.</p>	<p>SeABank thực hiện quản lý rủi ro tuân thủ trên cơ sở chủ động cập nhật các quy định pháp lý, tăng cường giám sát và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát.</p> <p>Cụ thể, Ngân hàng thường xuyên cập nhật kịp thời các quy định pháp lý và yêu cầu từ cơ quan quản lý, đảm bảo các hoạt động luôn tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành. Công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ độc lập được tăng cường nhằm phát hiện sớm các sai lệch và kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục.</p> <p>Bên cạnh đó, SeABank triển khai các chương trình đào tạo về tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ nhân viên, góp phần nâng cao nhận thức và văn hóa tuân thủ trong toàn hệ thống.</p> <p>Ngoài ra, SeABank thiết lập cơ chế tiếp nhận, báo cáo và xử lý vi phạm một cách minh bạch, hiệu quả, qua đó đảm bảo các vấn đề phát sinh được xử lý kịp thời và giảm thiểu rủi ro tuân thủ.</p>
<p>Nguyên nhân có thể bao gồm: thay đổi khung pháp lý; hợp đồng, hồ sơ pháp lý chưa chặt chẽ; nhận thức và tuân thủ quy định chưa đầy đủ; kiểm soát nội bộ chưa hiệu quả</p>	
<p>Rủi ro công nghệ thông tin và an ninh mạng</p>	<p>Biện pháp giảm thiểu rủi ro</p>
<p>Là khả năng xảy ra tổn thất liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin không đảm bảo tính bảo mật, toàn vẹn và sẵn sàng.</p>	<p>SeABank triển khai quản lý rủi ro công nghệ thông tin và an ninh mạng theo hướng chủ động, toàn diện, tập trung vào việc đảm bảo an toàn hệ thống, bảo vệ dữ liệu và duy trì hoạt động liên tục.</p>
<p>Nguyên nhân có thể bao gồm: tấn công mạng; lỗ hổng bảo mật; lỗi hệ thống; quản lý truy cập chưa chặt chẽ; phụ thuộc vào bên thứ ba cung cấp dịch vụ công nghệ</p>	<p>Ngân hàng đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin nhằm đảm bảo tính ổn định, khả năng sẵn sàng và an toàn của hệ thống. Đồng thời, SeABank triển khai đồng bộ các giải pháp bảo mật tiên tiến như quản lý danh sách và truy cập (IAM), phòng chống rò rỉ dữ liệu (DLP) và giám sát an ninh thông tin (SIEM), góp phần tăng cường khả năng phòng vệ trước các mối đe dọa an ninh mạng.</p> <p>Bên cạnh đó, Ngân hàng thực hiện kiểm thử xâm nhập và đánh giá lỗ hổng bảo mật định kỳ nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các điểm yếu trong hệ thống. SeABank cũng xây dựng và duy</p>

	<p>trì các kế hoạch dự phòng và khôi phục sau thảm họa, đảm bảo khả năng duy trì hoạt động liên tục trong các tình huống gián đoạn.</p> <p>Song song với các giải pháp công nghệ, SeABank chú trọng nâng cao nhận thức về an ninh thông tin cho cán bộ nhân viên và khách hàng, qua đó giảm thiểu rủi ro phát sinh từ yếu tố con người và tăng cường hiệu quả bảo vệ toàn diện hệ thống thông tin của Ngân hàng.</p>
Rủi ro danh tiếng	Biện pháp giảm thiểu rủi ro
Là khả năng xảy ra tổn thất do khách hàng, đối tác, cổ đông, nhà đầu tư, công chúng có phản ứng tiêu cực về uy tín của ngân hàng	SeABank thực hiện quản lý rủi ro danh tiếng theo hướng chủ động và nhất quán, thông qua việc xây dựng chiến lược truyền thông minh bạch, tăng cường giám sát thông tin và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
Nguyên nhân có thể bao gồm: sự cố dịch vụ; thông tin tiêu cực trên truyền thông; vi phạm pháp luật hoặc đạo đức kinh doanh; trải nghiệm của khách hàng không được đáp ứng kỳ vọng.	<p>Ngân hàng thiết lập chiến lược truyền thông rõ ràng, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác và nhất quán tới các bên liên quan. Đồng thời, SeABank xây dựng và triển khai quy trình quản lý khủng hoảng truyền thông nhằm ứng phó hiệu quả với các sự kiện tiêu cực, hạn chế tác động bất lợi đến uy tín của Ngân hàng.</p> <p>Công tác giám sát thông tin trên các kênh truyền thông và mạng xã hội được thực hiện thường xuyên, giúp phát hiện sớm các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến danh tiếng. Bên cạnh đó, SeABank không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, coi đây là yếu tố cốt lõi trong việc duy trì và củng cố uy tín thương hiệu.</p> <p>Thông qua các biện pháp trên, SeABank hướng tới việc bảo vệ và gia tăng giá trị thương hiệu, đồng thời tăng cường niềm tin của khách hàng, đối tác và thị trường.</p>

SeABank thực hiện quản trị rủi ro theo mô hình ba tuyến phòng thủ, áp dụng các chính sách, quy trình và công cụ kiểm soát phù hợp nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và giảm thiểu các rủi ro nêu trên. Danh mục rủi ro trọng yếu được SeABank rà soát, cập nhật định kỳ phù hợp với sự thay đổi của môi trường kinh doanh và quy định pháp luật. Việc công bố thông tin về rủi ro nhằm nâng cao tính minh bạch, đồng thời khẳng định cam kết của ngân hàng trong việc phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ các chuẩn mực quản trị rủi ro.